

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 15/8/2022

V/v Tranh chấp Hôn nhân

và Gia đình về ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Hồng Vân

2. Ông Nguyễn Văn Hai

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Kim Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Lê Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2022 và ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 126/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình về ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: khóm K, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khóm A, Phường N, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Chị V có mặt tại phiên tòa. Anh C vắng mặt không lý do.

NHẬN THẤY:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy V trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Nguyễn Chí C sau thời gian tìm hiểu 04 năm, tổ chức đám cưới, chung sống từ năm 2017. Đăng ký kết hôn tại

Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 18/01/2018. Sau thời gian đầu sống chung bên gia đình cha mẹ anh C đến khi có thai thì về nhà cha mẹ chị V sống. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh C không làm ăn, thường xuyên đi chơi với bạn bè không lo lắng cho vợ con. Chị V và gia đình khuyên nhiều lần nhưng không sửa đổi, từ đó vợ chồng cự cãi, làm cho tình cảm bị tổn thương không thể hòa giải. Từ cuối năm 2020 đến nay thì vợ chồng đã sống ly thân, không còn tình cảm. Sau khi nộp đơn khởi kiện ly hôn, anh C cũng không có thiện chí hòa giải. Nay chị V nhận tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, chị V yêu cầu ly hôn anh C

- Về nuôi con chung: Có 01 con tên Nguyễn Trọng A, sinh ngày 21/5/2018 (hiện con đang sống chung với chị V). Khi ly hôn chị V yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên nên không yêu cầu giải quyết.

* Về phí bị đơn Nguyễn Chí C đã nhận được thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa do Tòa án tổng đạt đúng theo luật định, nhưng anh C cố tình vắng mặt, không đến phiên tòa, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Xét thấy mâu thuẫn giữa chị V và anh C đã trầm trọng, bản thân anh C cũng không có mong muốn hàn gắn, hòa giải nên không đến tham dự phiên tòa. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V; Về con chung: giao cho chị V được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Nguyễn Trọng A, sinh ngày 21/5/2018. Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; Về chia tài sản chung, nợ chung: Do đương sự trình bày không có nên không xem xét.

- Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy bị đơn anh Nguyễn Chí C đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điểm b, Khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy V khởi kiện yêu cầu ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là ‘Tranh chấp Hôn nhân gia đình về ly hôn’. Bị đơn anh Nguyễn Chí C cư trú tại thành phố Sa Đéc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Xét thấy chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Nguyễn Chí C chung sống từ năm 2017, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 18/01/2018 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Sau kết hôn, chị V và anh C chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh C không làm ăn, thường xuyên đi chơi với bạn bè không lo cho gia đình. Chị V và gia đình khuyên nhiều lần nhưng không sửa đổi, từ đó vợ chồng cự cãi, làm cho tình cảm bị tổn thương rạn nứt không thể hàn gắn. Từ cuối năm 2020 đến nay, vợ chồng sống ly thân, anh C cũng không tới lui để hòa giải hàn gắn tình cảm với chị V.

Về phía anh C đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án thông báo về việc chị V yêu cầu ly hôn nhưng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị V, không đến tham dự các buổi hòa giải cũng như phiên tòa hôm nay. Như vậy, anh C đã từ chối các quyền và nghĩa vụ của mình do pháp luật quy định. Bản thân anh C cũng không có mong muốn hòa giải, hàn gắn tình cảm với chị V nên đã không đến Tòa án để tham gia hòa giải, không cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình.

Do đó, Hội đồng xét xử xét mâu thuẫn giữa chị V và anh C đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hai bên cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Bản thân anh C cũng không có thành ý đến Tòa để hòa giải, đoàn tụ tiếp tục chung sống với chị V. Từ cuối năm 2020 đến nay, vợ chồng cũng không còn sống chung với nhau, không quan tâm lo lắng cho nhau. Do đó, nếu chị V và anh C đoàn tụ tiếp tục sống chung thì cũng không có hạnh phúc. Vì vậy, xét thấy việc chị V yêu cầu ly hôn anh C là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nuôi con chung: Khi ly hôn, chị V yêu cầu được tiếp tục nuôi con tên Nguyễn Trọng A, sinh ngày 21/5/2018. Xét thấy, hiện nay cháu A đang chung sống với chị V, có sự phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Hơn nữa, cháu A mới 04 tuổi, cần phải có sự trông nom, chăm sóc trực tiếp thường xuyên của mẹ. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu A, nhằm giữ sự ổn định về tâm sinh lý cho cháu. Căn cứ theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình, giao cháu A cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Về phía anh C có quyền nghĩa vụ đến thăm con, không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị V xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị V nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) theo quy định của pháp luật.

Đối với ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227 Bộ Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Các Điều: 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Xử :

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thùy V. Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Nguyễn Chí C.

2. Về nuôi con chung:

- Chị Nguyễn Thị Thùy V được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Trọng A, sinh ngày 21/5/2018 (hiện con đang sống chung với chị V).

- Chị Nguyễn Thị Thùy V không yêu cầu anh Nguyễn Chí C cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

- Anh Nguyễn Chí C có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy V trình bày không có nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy V nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị V đã nộp ngày 30/3/2022 theo biên lai thu số 0000701 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Sa Đéc được khấu trừ toàn bộ vào án phí phải nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh ĐT;
- VKS ND TPSĐ;
- THA Dân sự TPSĐ;
- UBND Phường N, TPSĐ;
- Các đương sự;
- Lưu h/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Thủy